

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu.

1.1. Mô tả khái quát về dự án:

- Tên dự án: Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang;

- Tên công trình: Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang;

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III;

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Phụng Công

– Đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Phụng Công;

- Địa điểm xây dựng: Xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên;

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách xã và nguồn vốn hợp pháp khác;

1.2. Quy mô đầu tư xây lắp:

Dự án xây dựng trong khuôn viên đất hiện trạng của Trung tâm y tế huyện Văn Giang có diện tích đất theo quy hoạch là 14.354,0m²; xây dựng mới các hạng mục công trình có vị trí theo bản vẽ tổng mặt bằng quy hoạch Trung tâm y tế huyện Văn Giang được UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 22/01/2025, bao gồm:

Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản (số 18): Chiều cao 5 tầng, diện tích xây dựng khoảng 720m², tổng diện tích sàn khoảng 3.600m². Bố trí các khoa: Sản, Ngoại, Kiểm soát nhiễm khuẩn, Dinh dưỡng tiết chế và một số phòng kỹ thuật nghiệp vụ.

Xây dựng nhà đại thể (số 19): Có quy mô 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 127m². Bố trí các không gian chức năng: Phòng lưu trữ thi, phòng khám nghiệm tử thi, phòng lưu bệnh phẩm, phòng rửa, tiết trùng.

Hạng mục phụ trợ:

+ Xây dựng hành lang cầu (số 20): Chiều cao 5 tầng kết nối khối nhà Xây dựng kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản với khối nhà Khám và điều trị đơn nguyên 2 (đang triển khai thi công xây dựng).

+ Xây dựng hệ thống sân, đường nội bộ xung quanh các khối nhà xây mới.

- + Xây dựng hệ thống cấp, thoát nước, cấp điện đến các công trình xây mới.
- + Xây dựng mới một phần công, tường rào khu vực xây dựng nhà đại thể.
- + Phá dỡ: Tháo dỡ một phần lán xe, tường rào phía sau khối nhà hành chính, phá dỡ một số nhà tạm, nhà cấp 4 thuộc khu vực nhà xác, xử lý nước thải để tạo mặt bằng xây dựng công trình.

1.3. Các chỉ tiêu kỹ thuật chính:

1.3.1. Khối Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản:

a) Giải pháp kiến trúc: Nhà cao 05 tầng, chiều dài 41,6m, rộng 17,6m; chiều cao công trình 22,65m, diện tích đất xây dựng khoảng 712,7m², tổng diện tích sàn khoảng 3.600m². Giao thông theo phương ngang gồm sảnh đón, sảnh chờ, hành lang chính giữa rộng 3,3m; giao thông theo phương đứng bố trí 02 cầu thang bộ ở 2 phía đầu hồi nhà và hệ thống thang máy. Công năng chính: bố trí các phòng khám, điều trị, hành chính...của các khoa phòng: chăm sóc sức khỏe sinh sản, kỹ thuật nghiệp vụ; khoa ngoại; khoa kiểm soát nhiễm khuẩn + dinh dưỡng tiết chế; một số phòng làm việc và hội trường.

b) Giải pháp kết cấu:

- Móng dùng móng cọc bê tông ly tâm; thân nhà dùng giải pháp khung BTCT; bê tông kết cấu chịu lực chính có cấp độ bền B22,5.

- Khối xây: toàn bộ sử dụng bằng gạch không nung, VXM75.

c) Giải pháp hoàn thiện:

- Phần tường, trần trong và ngoài nhà: trát VXM75, lăn sơn hoàn thiện màu theo chỉ định của kiến trúc (trừ các vị trí đóng trần); trần nhà đóng trần nhôm (trừ một số phòng kho, phòng để đồ).

- Phần ốp, lát: Mặt đứng chính tầng 1 phần ngoài nhà ốp đá granite; nền, sàn trong phòng chức năng, hành lang các tầng lát gạch Ceramic 600x600mm; nền sảnh chính lát đá granite; sàn khu vệ sinh lát gạch Ceramic chống trơn 300x300mm, tường khu wc ốp gạch Ceramic 300x600mm cao sát trần giả; bậc tam cấp, cầu thang ốp lát đá granite; mặt đường dốc lát đá xanh mặt nhám.

- Phần cửa: Hệ thống cửa đi, cửa sổ chủ yếu sử dụng cửa khung nhôm hệ 55, kính an toàn 6,38mm; vách kính sử dụng khung nhôm hệ 55, kính dán an toàn 8,38mm; cửa sảnh chính, hai đầu hồi nhà tầng 1 và cửa đi phòng hội trường tầng 5 sử dụng cửa kính cường lực dày 10mm, phụ kiện đồng bộ; cửa thang bộ sử dụng cửa chống cháy EI60. Hoa sắt cửa sổ bằng thép vuông đặc 14x14, sơn tĩnh điện màu trắng;

- Lan can cầu thang, đường dốc sử dụng ống inox 304.
- Phần mái: Bao gồm phần mái lợp tôn (vì kèo thép được sơn chống cháy có GHCL R90, xà gồ mái đỡ mái tôn); phần diện tích mái bằng được xử lý chống thấm, lát gạch chống nóng.
- d) Giải pháp cấp điện; thông gió, chiếu sáng; chống sét:
 - Cấp điện: Nguồn điện cấp vào công trình được lấy từ hệ thống cấp điện khu vực. Hệ thống dây dẫn, ổ cắm, công tắc trong công trình được đi trong ống nhựa bảo vệ chôn ngầm trần và tường.
 - Thông gió, chiếu sáng: Thông gió, chiếu sáng trong nhà sử dụng quạt trần kết hợp thông gió tự nhiên (có thiết kế hệ thống chờ điều hòa). Chiếu sáng trong nhà sử dụng chủ yếu bằng hệ thống đèn Led kết hợp lấy sáng tự nhiên.
 - Hệ thống điện nhẹ: thiết kế hệ thống mạng thông tin cho toàn nhà.
 - Chống sét: Công trình sử dụng hệ thống kim thu sét chủ động kết hợp với lưới thu sét, điện trở của từng điểm xuống yêu cầu ≤ 10 Ohm.

đ) Giải pháp cấp, thoát nước:

- Cấp nước: nước cấp vào công trình lấy từ bể nước có sẵn, bơm cấp lên két nước mái, từ két cấp xuống các thiết bị tiêu thụ thông qua hệ thống ống nhựa PPR.
- Thoát nước: Nước mưa từ mái được thoát theo các ống nhựa PVC đặt thẳng đứng theo tường, cột rời đổ vào hệ thống thoát nước ngoài nhà. Nước rửa sinh hoạt từ các chậu rửa và sàn vệ sinh đổ trực tiếp vào hệ thống thoát nước ngoài nhà. Nước thải sinh hoạt từ các xí, tiểu thoát theo các tuyến ống riêng dẫn vào bể tự hoại để xử lý sơ bộ trước khi xả thải vào hệ thống thoát nước thải ngoài nhà. Nước thải y tế được thu gom theo đường ống riêng dẫn về bể xử lý tập trung hiện có.
- e) Hệ thống PCCC: Thiết kế hệ thống PCCC cho công trình đảm bảo theo các Quy chuẩn và Tiêu chuẩn hiện hành.

- 1.3.2. Khối Nhà đại thể:

- a) Giải pháp kiến trúc: Nhà cao 01 tầng, chiều cao công trình 6,45m; kích thước mặt bằng 11,1x11,1m; diện tích xây dựng khoảng 127m². Công năng sử dụng chính gồm các phòng: phòng khám tử thi, phòng tử thi, phòng tiết trùng và phòng lưu bệnh phẩm.
- b) Giải pháp kết cấu:
 - Móng dùng móng đơn BTCT, dưới móng gia cố bằng cọc tre; thân nhà dùng giải pháp khung BTCT; bê tông kết cấu chịu lực chính có cấp độ bền B20.
 - Khối xây: toàn bộ sử dụng bằng gạch không nung, VXM75.

- Phần mái: lắp dựng vì kèo, xà gồ thép hình, phía trên lợp tôn.
- c) Giải pháp hoàn thiện:
 - Phần tường, trần trong và ngoài nhà: trát VXM75, lăn sơn hoàn thiện màu theo chỉ định của kiến trúc.
 - Phần ốp, lát: Nền, sàn trong phòng chức năng, hành lang các tầng lát gạch Ceramic 600x600mm; tường trong các phòng chức năng ốp gạch Ceramic 300x600mm cao 2,1m; bậc tam cấp ốp lát đá granite, đường dốc mặt BTXM khía rãnh chống trơn.
 - Phần cửa: Hệ thống cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ 55, kính an toàn 6,38mm. Hoa sắt cửa sổ bằng thép vuông đặc 14x14, sơn tĩnh điện màu trắng.
 - Phần mái: Lắp đặt vì kèo, xà gồ thép hộp mạ kẽm và lợp tôn chống nóng bằng tôn múi mạ màu dày 0,45mm; phần sàn bê tông mái được quét chống thấm, láng VXM tạo dốc về ga thu.
- d) Cấp điện; cấp, thoát nước, chống sét: thiết kế theo tiêu chuẩn hiện hành, phù hợp với công năng sử dụng.
- 1.3.3. Hạ tầng phụ trợ:
 - a) Hành lang cầu:
 - Kiến trúc: Xây dựng hành lang cầu kết nối khối Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản xây mới với khối nhà Khám và điều trị đơn nguyên 2 (đang được đầu tư xây dựng) có chiều cao 5 tầng, tổng diện tích sàn khoảng 235m². Chiều rộng hành lang là 3,3m, chiều cao tầng là 3,6m.
 - Kết cấu: Móng dùng móng cọc bê tông ly tâm; thân dùng giải pháp khung BTCT; bê tông kết cấu chịu lực chính có cấp độ bền B22,5. Khối xây sử dụng bằng gạch không nung, VXM75.
 - Hoàn thiện: toàn bộ hành lang cầu trát VXM75, lăn sơn hoàn thiện màu theo chỉ định của kiến trúc; nền hành lang lát gạch ceramic.
 - b) Cổng, tường rào:
 - Cổng: Xây mới cổng vào khu đất xây dựng khối nhà đại thể. Cổng vào có kết cấu móng đơn BTCT, lõi trụ BTCT; bê tông có cấp độ bền chịu nén B20. Trụ cổng xây ốp gạch không nung. Hoàn thiện: Trát trụ cổng bằng VXM và lăn sơn 3 nước; cổng sử dụng cánh cổng thép và sơn tĩnh điện.
 - Tường rào: Làm mới đoạn tường rào hoa sắt N1-N5 (khu đất xây dựng khối nhà đại thể), chiều dài khoảng 20,8m. Kết cấu móng, thân tường rào xây gạch không nung kết hợp hệ giằng, trụ BTCT. Hoàn thiện: Trát tường, trụ tường rào

bằng VXM và lăn sơn 3 nước. Hoa sắt tường rào sử dụng thép hộp mạ kẽm và sơn tĩnh điện.

- c) Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

- Sân đường nội bộ: Thiết kế mới phần diện tích sân phía trước khối Nhà kỹ thuật nghiệp vụ và khối Nhà đại thể xây mới (diện tích khoảng 604,3m²). Kết cấu từ dưới lên gồm: lớp cát đen tôn nền đầm chặt, lớp CPĐD loại II, lớp cát vàng tạo phẳng, lớp giấy dầu chống thấm, mặt hoàn thiện đổ BTXM mác 250.

- Hệ thống thoát nước chung: hệ thống thoát nước mưa xây mới được thiết kế là hệ thống cống BTCT kết hợp hố ga thu nước; hệ thống thoát nước thải xây mới được thiết kế là đường ống nhựa HDPE chôn ngầm kết hợp hố ga thu nước.

- Cấp nước ngoài nhà: bố trí hệ thống máy bơm kết hợp đường ống nhựa chôn ngầm để bơm cấp nước từ bể nước sạch có sẵn cho các khối nhà xây mới.

- 1.3.4. Thiết bị công trình:

- Lắp đặt điều hòa âm trần trong phòng hội trường tầng 5 nhà kỹ thuật nghiệp vụ.

- Lắp đặt 01 thang máy chở bệnh nhân có tải trọng thiết kế 1350kg, 01 thang máy chở khách có tải trọng thiết kế 750kg và 01 thang máy chở hàng có tải trọng thiết kế 750kg trong khối nhà kỹ thuật nghiệp vụ.

1.4. Mô tả khái quát về gói thầu:

- Các căn cứ pháp lý thực hiện gói thầu:

+ Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND huyện Văn Giang (đơn vị hành chính trước ngày 01/7/2025) về việc phê duyệt dự án Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang;

+ Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 28/08/2025 của UBND xã Phụng Công về việc chuyển nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn: xã Xuân Quan, xã Phụng Công, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (đơn vị hành chính trước ngày 01/7/2025) khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, giao nhiệm vụ đối với các công trình, dự án trên địa bàn huyện /Văn Giang (đơn vị hành chính trước ngày 01/7/2025) do UBND tỉnh Hưng Yên điều chuyển về UBND xã Phụng Công làm chủ đầu tư;

+ Căn cứ Quyết định 2465/STC-QLNS ngày 06/11/2025 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc bổ sung nguồn vốn thực hiện đầu tư dự án Xây dựng Nhà

kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang;

+ Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND xã Phụng Công về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang;

+ Căn cứ Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của UBND xã Phụng Công về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang; Xét đề nghị của phòng Quản lý dự án;

+ Căn cứ Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Phụng Công về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang;

+ Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Phụng Công v/v phê duyệt điều chỉnh (điều chỉnh thời gian thực hiện) các dự án và chấp thuận cho Chủ đầu tư điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu thi công xây dựng và tư vấn liên quan;

+ Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của UBND xã Phụng Công về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang;

- Tên gói thầu: Gói thầu số 04: Giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị;
- Giá gói thầu theo KHLCNT: 1.080.229.000 đồng (theo Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 19/05/2026 của Ủy ban nhân dân xã Phụng Công);
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 300 ngày;
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách xã và nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Lựa chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện công việc giám sát công tác xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang theo đúng trình tự, quy định của Pháp Luật.

Nhà thầu tư vấn được lựa chọn phải đảm bảo thực hiện đúng tiến độ thực hiện của gói thầu, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu các quy trình, quy phạm hiện hành của Nhà nước.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện:

- Phạm vi công việc đối với nhà thầu bao gồm các công việc: Giám sát tất cả các công tác xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Xây dựng Nhà kỹ thuật nghiệp vụ, Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Nhà đại thể Trung tâm y tế huyện Văn Giang theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và theo quy mô dự án, gói thầu đã được phê duyệt.

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách xã và nguồn vốn hợp pháp khác.

- Chủ đầu tư dự án: UBND xã Phụng Công.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 300 ngày (Kể từ ngày công trình khởi công xây dựng công trình đến khi bàn giao đưa vào sử dụng).

- Tiến độ thực hiện: Theo tiến độ dự án kể từ ngày công trình khởi công xây dựng công trình đến khi bàn giao đưa vào sử dụng.

2. Nhiệm vụ và yêu cầu cụ thể:

2.1. Nhiệm vụ:

Nhà thầu trúng thầu có nhiệm vụ giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình được thực hiện theo các quy định trong các văn bản pháp luật Việt Nam, nhưng không giới hạn các văn bản sau: Luật Xây dựng; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng bao gồm các nội dung sau:

- Lập đề cương giám sát gửi chủ đầu tư. Cử cán bộ có đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định, có mặt thường xuyên liên tục tại hiện trường trong suốt thời gian nhà thầu thi công xây dựng công trình. Phân công nhiệm vụ, kế hoạch triển khai công việc để đáp ứng các quy định về quản lý chất lượng công trình.

- Thông báo cho các bên danh sách cán bộ giám sát tại hiện trường, kèm theo bản sao chụp Quyết định phân công hoặc thành lập đoàn tư vấn giám sát.

- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của Nhà thầu thi công xây dựng công trình với Hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:

+ Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của Nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường;

+ Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu thi công xây dựng công trình;

+ Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình;

+ Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng của Nhà thầu thi công xây dựng công trình.

- Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do Nhà thầu thi công xây dựng công trình cung cấp theo yêu cầu của thiết kế, bao gồm: Kiểm tra giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, kết quả thí nghiệm của các phòng thí nghiệm hợp chuẩn và kết quả kiểm định chất lượng thiết bị của các tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận đối với vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình trước khi đưa vào xây dựng công trình.

- Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:

+ Kiểm tra biện pháp thi công của Nhà thầu thi công xây dựng công trình;

+ Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công xây dựng công trình, triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký hoặc biên bản kiểm tra theo quy định;

+ Xác nhận khối lượng, chất lượng và bản vẽ hoàn công; hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ thanh toán, quyết toán khối lượng gói thầu.

+ Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng.

+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế đề nghị Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh.

+ Tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng.

+ Kiểm tra, giám sát công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường của các nhà thầu trong quá trình triển khai thi công.

+ Thực hiện công tác tư vấn kết hợp với Chủ đầu tư làm việc với các cơ quan môn về xây dựng và các cơ quan có liên quan đến công tác giám sát, quản lý chất công trình để giải trình, làm rõ các nội dung về chất lượng công trình xây dựng theo đúng các quy định hiện hành.

2.2. Yêu cầu cụ thể:

- Phối hợp với các Bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong thi công xây dựng công trình.

- Trung thực, khách quan, không vụ lợi.

- Đảm bảo giám sát thi công xây dựng đồ án thiết kế, đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ được duyệt; đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ.

2.3. Các loại công việc:

- Loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng: Giám sát công tác xây dựng công trình.

- Loại công việc tính theo lương chuyên gia: Không.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay khi hợp đồng có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Thực hiện công việc ngay sau khi hợp đồng ký kết.

2. Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo tùy theo loại báo cáo, công việc cụ thể và phạm vi công việc mà hình thức và nội dung báo cáo, thời gian nộp báo được quy định chi tiết khi thương thảo hợp đồng; các loại báo cáo gồm.

STT	Báo cáo	Thời gian nộp
1	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ	05 ngày sau khi ký hợp đồng
2	Báo cáo giám sát nhà thầu thi công về chuẩn bị mặt bằng và nguyên vật liệu, máy móc thi công xây dựng.	10 ngày sau khi nhà thầu thi công khởi công thi công xây dựng công trình
3	Báo cáo hàng tháng	Nộp vào ngày 30 hàng tháng cho đến khi nhà thầu thi công thi công xong các hạng mục của công trình

4	Báo cáo quý	Nộp vào ngày mùng 10 của tháng đầu quý tiếp theo
5	Báo cáo hoàn thành công tác giám sát	Sau khi nhà thầu hoàn tất công tác giám sát 05 ngày
6	Báo cáo đột xuất nếu chủ đầu tư yêu cầu	Theo đề nghị của chủ đầu tư

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương III - Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT; nhân sự bố trí cho các gói thầu phải đảm bảo các yêu cầu đã nêu tại Chương III - Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT, trường hợp bắt buộc thay thế nhân sự thì nhân sự thay thế phải có năng lực, kinh nghiệm tương đương hoặc hơn nhân sự bị thay thế và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

Các nhân sự chủ chốt được đề xuất tham gia gói thầu phải được kê khai Lý lịch chuyên gia theo Mẫu số 07 - Biểu mẫu dự thầu (trong E-HSMT).

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Cung cấp đầy đủ, chính xác và nhanh chóng cho nhà thầu trúng thầu các thông tin như: thông tin về pháp nhân và các thông tin dữ liệu có sẵn để nhà thầu trúng thầu thực hiện hợp đồng, đồng thời chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác về các thông tin đó;

- Tạo điều kiện làm việc tốt cho nhà thầu trúng thầu;
- Tiến hành giám sát, đánh giá việc triển khai của nhà thầu trúng thầu;
- Chủ đầu tư là người quyết định cuối cùng về tất cả các vấn đề liên quan đến dự án;
- Quan hệ chính thức với tất cả các nhà thầu khác có liên quan đến dự án bằng hợp đồng hoặc thoả thuận riêng trong khuôn khổ luật pháp cho phép;
- Đình chỉ thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng với Tư vấn giám sát theo quy định trong hợp đồng tư vấn giám sát và theo pháp luật;
- Thông báo cho các bên liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tư vấn giám sát;
- Xử lý kịp thời những đề xuất của Tư vấn giám sát;
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã thoả thuận trong hợp đồng ký kết với Tư vấn giám sát;
- Không được thông đồng hoặc dùng ảnh hưởng của mình để áp đặt làm sai lệch kết quả giám sát;
- Lưu trữ kết quả giám sát thi công xây dựng công trình.